

Họ, tên thí sinh:.....

Mã đề: 1002

Số báo danh:.....

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Người lao động không có việc làm do sự biến động của cơ cấu kinh tế và sự thay đổi của công nghệ thuộc loại hình thất nghiệp nào sau đây?

- A. Thất nghiệp tạm thời.
- B. Thất nghiệp cơ cấu.
- C. Thất nghiệp thời vụ.
- D. Thất nghiệp chu kì.

Câu 2. Hiến pháp năm 2013 quy định Nhà nước giữ vai trò gì trong nền kinh tế thị trường?

- A. Điều tiết, định hướng.
- B. Thu hút vốn từ nước ngoài.
- C. Huy động nguồn lực kinh tế trong nhân dân.
- D. Trực tiếp dẫn dắt nền kinh tế.

Câu 3. Chỉ tiêu nào dưới đây **không** phải là chỉ tiêu phát triển kinh tế?

- A. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều.
- B. Tổng thu nhập quốc dân.
- C. Mức gia tăng giá trị nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ.
- D. GDP/người.

Câu 4. Theo quy định của pháp luật hiện nay, người có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để xâm phạm trái pháp luật chỗ ở của người khác thì phải chịu trách nhiệm pháp lí nào dưới đây?

- A. Xin lỗi chủ nhà về hành vi của mình.
- B. Phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.
- C. Cải tạo không giam giữ đến 01 năm.
- D. Phạt tiền từ 10.000.000 đến 50.000.000.

Câu 5. Việc làm nào sau đây là thực hiện quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội của công dân?

- A. Tham gia tuyên truyền phòng, chống tệ nạn xã hội.
- B. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong trường học.
- C. Kiến nghị với Ủy ban nhân dân phường về phát triển sản xuất ở phường mình.
- D. Đóng góp tiền ủng hộ nhân dân vùng lũ lụt.

Câu 6. Là doanh nghiệp do một tổ chức hoặc một cá nhân làm chủ sở hữu; chủ sở hữu công ty chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn điều lệ của công ty là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên.
- B. Công ty hợp danh.
- C. Công ty cổ phần.
- D. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Câu 7. Quyền sở hữu tài sản bao gồm các quyền nào dưới đây?

- A. chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản.
- B. chiếm hữu, phân chia tài sản.
- C. sử dụng, cho mượn tài sản.
- D. quyết định, sử dụng, mua bán tài sản.

Câu 8. Thị trường việc làm là nơi gặp gỡ, trao đổi mua bán hàng hóa việc làm giữa người lao động và người sử dụng lao động cũng như xác định

- A. mức tiền công của người lao động.
- B. thông tin cơ bản về người lao động.
- C. điều kiện làm việc của người lao động.
- D. thời gian làm việc của người lao động.

Câu 9. Theo Luật Bình đẳng giới năm 2006, nam, nữ được đối xử bình đẳng trong việc tiếp cận thông tin, nguồn vốn, thị trường và nguồn lao động là biểu hiện của bình đẳng giới trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Chính trị.
- B. Kinh tế.
- C. Gia đình.
- D. Lao động.

Câu 10. Việc chủ thể sản xuất kinh doanh không ngừng học tập nâng cao kiến thức về lĩnh vực mình kinh doanh là góp phần hoàn thiện năng lực nào dưới đây?

- A. Năng lực thực hành.
- B. Năng lực phân phối sản phẩm.
- C. Năng lực chuyên môn.
- D. Năng lực giao tiếp.

Câu 11. Nhận thấy nhiều khách hàng thích mua sản phẩm thương hiệu của công ty X, công ty Y cũng làm ra sản phẩm tương tự và trưng biển quảng cáo bán sản phẩm thương hiệu của công ty X để thu hút khách hàng. Việc làm này của công ty Y thể hiện hành vi

- A. vì lợi ích của người tiêu dùng.
- B. cạnh tranh không lành mạnh.
- C. cạnh tranh lành mạnh.
- D. phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Câu 12. Hành vi nào dưới đây xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Đe dọa giết người.
- B. Tung tin bịa đặt nhằm hạ uy tín của người khác.
- C. Chửi mắng người khác.
- D. Tự tiện bắt và giam, giữ người.

Câu 13. Việc cá nhân, tổ chức thực hiện các quyền, làm những việc pháp luật cho phép làm là hình thức thực hiện pháp luật nào sau đây?

- A. Tuân thủ pháp luật.
- B. Áp dụng pháp luật.
- C. Thi hành pháp luật.
- D. Sử dụng pháp luật.

Câu 14. Chủ thể nào sau đây đóng vai trò định hướng, tạo động lực cho sản xuất phát triển?

- A. Chủ thể nhà nước.
- B. Chủ thể sản xuất.
- C. Chủ thể trung gian.
- D. Chủ thể tiêu dùng.

Câu 15. Loại hình bảo hiểm xã hội do Nhà nước tổ chức mà người lao động và người sử dụng lao động phải tham gia thuộc loại hình bảo hiểm nào?

- A. Bảo hiểm xã hội bắt buộc.
- B. Bảo hiểm xã hội tự nguyện.
- C. Bảo hiểm xã hội.
- D. Bảo hiểm y tế bắt buộc.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 16, 17.

Đầu năm 2026, chị X ký hợp đồng lao động với công ty Y và được công ty tiến hành các thủ tục đóng bảo hiểm với cơ quan chức năng. Mức phí bảo hiểm do chị X và công ty Y cùng đóng góp theo quy định. Đến giữa năm 2026, chị X không may bị tai nạn nghề nghiệp và nhận được trợ cấp từ quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của bảo hiểm xã hội. Nhờ đó, chị có kinh phí để điều trị bệnh và trang trải cuộc sống gia đình.

Câu 16. Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của bảo hiểm đối với chị X?

- A. Hỗ trợ tài chính khi tai nạn, ốm đau.
- B. Được công ty hỗ trợ đóng phí bảo hiểm.
- C. Giảm tỷ lệ mắc bệnh nghề nghiệp.
- D. Được ký hợp đồng lao động với công ty Y.

Câu 17. Loại hình bảo hiểm mà chị X tham gia là

- A. bảo hiểm y tế bắt buộc.
- B. bảo hiểm tài sản.
- C. bảo hiểm xã hội bắt buộc.
- D. bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Câu 18. Để đạt được các mục tiêu tài chính trong tương lai, mỗi gia đình cần phải

- A. quản lý được tất cả các nguồn thu nhập trong gia đình.

- B. chỉ chi tiêu những khoản rất cần thiết để duy trì cuộc sống.
- C. tận dụng mọi khoảng thời gian rảnh rỗi để tăng các nguồn thu nhập.
- D. trang bị kỹ năng quản lý thu, chi trong gia đình.

Câu 19. Theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, người bệnh có quyền nào sau đây khi tham gia khám bệnh, chữa bệnh?

- A. Được tự ý sử dụng thuốc khi chưa có chỉ định của bác sĩ.
- B. Được thông tin, giải thích về tình trạng sức khỏe.
- C. Không cần tuân thủ hướng dẫn điều trị của nhân viên y tế.
- D. Từ chối mọi quy định của cơ sở khám chữa bệnh.

Câu 20. Theo quy định của pháp luật hiện nay, hành vi hành hung các nhân viên y tế của người nhà bệnh nhân gây hậu quả rất nghiêm trọng (tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60%). Hành vi đó của người nhà bệnh nhân phải chịu trách nhiệm pháp lý nào sau đây?

- A. Cải tạo không giam giữ.
- B. Phạt cảnh cáo.
- C. Phạt hành chính.
- D. Phạt tù có thời hạn.

Câu 21. Những khoản chi tiêu nào dưới đây trong gia đình là khoản chi tiêu không thiết yếu?

- A. Chi phí ăn, mặc.
- B. Chi phí điện, nước.
- C. Chi phí xem ca nhạc.
- D. Chi phí học tập.

Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi 22, 23, 24.

Việt Nam đã tích cực, chủ động tham gia các tổ chức kinh tế toàn cầu như Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới, Quỹ tiền tệ Quốc tế. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) là tổ chức thương mại toàn cầu, ngày càng có nhiều thành viên tham gia. Tính đến tháng 4 năm 2026, WTO có 166 thành viên chính trên tổng số 195 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Việt Nam trở thành thành viên chính thức thứ 150 của WTO năm 2007. Kể từ khi trở thành thành viên WTO, Việt Nam đã từng bước xóa bỏ tất cả những biện pháp theo cam kết mà trước đây Việt Nam đã áp dụng để bảo hộ đối với hàng hóa và dịch vụ của nước mình, hạn chế việc xâm nhập hàng hóa, dịch vụ tương tự của nước ngoài. Sau 18 năm gia nhập WTO, Việt Nam trở thành điểm thu hút đầu tư hấp dẫn, vốn FDI tăng rất mạnh, thuộc top 20 quốc gia thu hút nhiều FDI nhất thế giới (2020).

Câu 22. Thông tin trên đề cập đến hình thức hội nhập kinh tế quốc tế nào của Việt Nam?

- A. Kinh tế khu vực.
- B. Kinh tế toàn cầu.
- C. Kinh tế song phương.
- D. Kinh tế đơn phương.

Câu 23. Việt Nam đã thực hiện đúng nguyên tắc cơ bản nào của tổ chức Thương mại Thế giới?

- A. Nguyên tắc thương mại không phân biệt đối xử.
- B. Nguyên tắc minh bạch.
- C. Nguyên tắc thương mại công bằng.
- D. Nguyên tắc ưu đãi dành cho các nước phát triển.

Câu 24. Vai trò của hội nhập kinh tế quốc tế đối với Việt Nam được thể hiện qua thông tin trên là gì?

- A. Học hỏi kinh nghiệm quản lý.
- B. Khai thác có hiệu quả nguồn vốn.
- C. Giảm tệ nạn xã hội.
- D. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Ông A là chủ doanh nghiệp tư nhân X chuyên kinh doanh vàng bạc, đá quý tại tỉnh N. Trong quá trình điều hành, ông A đã chỉ đạo nhân viên không xuất hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) khi bán hàng cho khách và yêu cầu khách hàng thanh toán qua các tài khoản ngân hàng đứng tên người thân, nhân viên thay vì tài khoản của doanh nghiệp nhằm che giấu doanh thu thực tế hơn 1.200 tỷ đồng. Mặc dù vẫn hoạt động bình thường nhưng doanh nghiệp này lại thông báo tạm ngừng kinh doanh với cơ quan thuế trong 2 năm để trốn tránh nghĩa vụ tài chính.

Với hành vi trốn thuế hơn 2,2 tỷ đồng, ông A đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

a) Hành vi trốn thuế của ông A không chỉ gây thất thoát ngân sách mà còn trực tiếp phá vỡ môi trường kinh doanh bình đẳng, tạo ra tiền lệ xấu cho các chủ thể kinh tế khác.

b) Khai báo tạm ngừng kinh doanh trong khi vẫn hoạt động thực tế là hành vi vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin trung thực và xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước.

c) Việc không xuất hóa đơn và giao dịch qua tài khoản cá nhân là biểu hiện của quyền tự chủ trong phương thức thanh toán nhằm tối ưu hóa lợi nhuận cho doanh nghiệp.

d) Quyền tự chủ kinh doanh cho phép doanh nghiệp X bảo mật các số liệu tài chính thông qua tài khoản cá nhân để duy trì lợi thế cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường.

Câu 2. Doanh nghiệp A hoạt động tại xã B thuộc loại doanh nghiệp nhỏ chuyên sản xuất đồ gốm với đủ các mẫu mã, chuyên cung cấp ra thị trường nhiều sản phẩm chất lượng cao, đa dạng từ bình dân đến cao cấp, tinh xảo, đặc biệt là thân thiện với môi trường. Từ khi thành lập, doanh nghiệp A đã tạo nhiều công ăn việc làm cho người dân lao động trong xã, đào tạo họ trở thành những người thợ lành nghề, có việc làm và thu nhập ổn định. Hàng năm, doanh nghiệp A còn tổ chức các buổi thiện nguyện, hỗ trợ kinh phí học tập cho con em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong xã được đi học đại học, đồng thời tích cực tham gia nhiều hoạt động cộng đồng tại xã B. Bên cạnh đó, doanh nghiệp rất quan tâm đến đời sống người lao động, ngoài việc thực hiện tốt các chế độ theo quy định, doanh nghiệp A còn chủ động tìm các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ người lao động gặp khó khăn ổn định cuộc sống. Nhờ vậy, uy tín của doanh nghiệp đối với khách hàng, người lao động và xã hội ngày càng tăng, công việc kinh doanh ngày càng phát triển. Năm qua doanh nghiệp A được cơ quan thuế tặng bằng khen vì có thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế trên địa bàn.

a) Việc doanh nghiệp A hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã được đi học đại học và tham gia các hoạt động cộng đồng trong xã là thể hiện trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp.

b) Thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp A bắt đầu khi doanh nghiệp trở nên lớn mạnh và uy tín của doanh nghiệp đối với khách hàng, người lao động và xã hội ngày càng tăng, công việc kinh doanh ngày càng phát triển.

c) Doanh nghiệp A thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế là thể hiện trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp.

d) Doanh nghiệp A chuyên cung cấp các sản phẩm đồ gốm có chất lượng cao, giải quyết việc làm cho lao động địa phương và sản xuất các sản phẩm đa dạng, thân thiện với môi trường là thực hiện trách nhiệm kinh tế.

Câu 3. Việc ký kết Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu (EU) – Việt Nam (EVFTA) năm 2020 đã tạo ra nhiều cơ hội cho nông sản Việt Nam tiếp cận vào thị trường này. Trong tháng 8 năm 2020 kim ngạch xuất khẩu nông sản sang EU tăng 11,9% so với tháng 7 năm 2020 và tăng lên 35 % trong tháng 9 năm 2025. Tuy nhiên theo cam kết kèm theo của EVFTA, yêu cầu về quy tắc nguồn gốc xuất xứ, chỉ dẫn địa lý, vệ sinh, an toàn thực phẩm là rất nghiêm ngặt. Nhận thức được cơ hội và thách thức đó, doanh nghiệp A đã nhanh chóng điều chỉnh chiến lược kinh doanh của mình bằng cách tập trung phát triển sản xuất theo phương pháp hữu cơ, đẩy mạnh truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu cho mặt hàng nông sản của doanh nghiệp mình.

a) Hiệp định thương mại tự do EU – Việt Nam là hình thức hội nhập khu vực.

b) Việc điều chỉnh chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp A là bước xác định ý tưởng kinh doanh.

c) Doanh nghiệp A phát triển sản xuất theo hướng gắn với bảo vệ môi trường là phù hợp với lộ trình hội nhập của Việt Nam.

d) Đến năm 2030, tất cả nông sản Việt Nam không đáp ứng được các tiêu chí của EU thì không được xuất khẩu vào các thị trường khác ngoài EU.

Câu 4. Theo Cổng thông tin điện tử Chính Phủ, GDP của Việt Nam bình quân giai đoạn 2021 - 2025 tăng 6,3%, cao hơn nhiệm kỳ trước. Quy mô nền kinh tế tăng từ 346 tỷ USD năm 2020 lên 510 tỷ USD năm 2025, tăng 5 bậc, lên vị trí 32 thế giới; GDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt khoảng 5.000 USD, gấp 1,4 lần năm 2020, vào nhóm thu nhập trung bình cao. Cơ cấu kinh tế và chất lượng tăng trưởng chuyển biến tích cực. Hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển đột phá với nhiều công trình quy mô lớn, hiện đại, có tính kết nối, lan tỏa và định hình cho tương lai. Hạ tầng văn hóa, xã hội được đầu tư mạnh mẽ; hợp tác đầu tư xây dựng Trung tâm Triển lãm quốc gia (VEC) thuộc top 10 thế giới. Cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực; tỷ lệ lao động nông nghiệp giảm từ 28,3% năm 2020 xuống còn 25% năm 2025. Chỉ số phát triển con người (HDI) tăng 18 bậc, xếp hạng 93/193 quốc gia và vùng lãnh thổ. Mạng lưới cơ sở y tế phát triển mạnh; chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên. Chất lượng giáo dục được cải thiện, nhiều cơ sở giáo dục đại học tăng thứ bậc trên các bảng xếp hạng uy tín quốc tế.

a) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế không tác động đến chuyển dịch cơ cấu lao động của Việt Nam giai đoạn 2020- 2025.

b) Công dân Việt Nam cần tích cực chủ động tích lũy tri thức, tiếp thu khoa học kỹ thuật để góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế Việt Nam theo hướng tích cực.

c) Tăng trưởng kinh tế đã tạo điều kiện vật chất để nâng cao chỉ số HDI giai đoạn 2020-2025.

d) Giai đoạn 2020-2025, sự phát triển kinh tế Việt Nam thể hiện đầy đủ cả sự lớn lên về quy mô, thay đổi cấu trúc nền kinh tế, mang lại chuyển biến tích cực về xã hội.

----- HẾT -----

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*